

QUỐC HỘI
Số: 31/1999/NQ-QH10

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 1999

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ năm 2000

QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 84 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của Chính phủ, báo cáo của các cơ quan hữu quan và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội.

QUYẾT NGHỊ

Tán thành đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 1999; phương hướng nhiệm vụ năm 2000 với các chỉ tiêu, giải pháp được nêu trong báo cáo của Chính phủ và báo cáo của các ngành hữu quan.

Quốc hội nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NĂM 1999

Với sự nỗ lực vượt bậc của toàn dân, chúng ta đã phấn đấu đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu của năm 1999 mà Quốc hội đã đề ra. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 5%. Sản lượng lương thực quy thóc đạt 33,8 triệu tấn, mức cao nhất từ trước tới nay. Kim ngạch xuất khẩu đạt 10,7 tỉ đô la. Tạo việc làm cho 1,2 triệu lao động. Giảm được trên 40 vạn hộ đói nghèo; các lĩnh vực văn hoá - xã hội có bước tiến bộ. Đời sống nhân dân ổn định. Quan hệ đối ngoại được mở rộng. Quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Tuy vậy, nền kinh tế nước ta vẫn còn nhiều yếu kém. Tốc độ tăng trưởng tiếp tục giảm so với năm trước; năng lực cạnh tranh và hiệu quả chưa cao. Sản phẩm tiêu

thụ khó khăn, thị trường kém sôi động, vốn tín dụng tồn đọng lớn. Cơ cấu đầu tư có những mặt không hợp lý, còn dàn trải, hiệu quả thấp. Khu vực doanh nghiệp Nhà nước chuyển biến chậm. Lao động thiếu việc làm còn nhiều, tệ nạn xã hội và tội phạm chưa giảm. Bộ máy hành chính nhà nước còn nhiều cồng kềnh, kém hiệu lực. Tệ tham nhũng, quan liêu, cửa quyền chưa được đẩy lùi.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2000

1. Mục tiêu tổng quát:

Đẩy mạnh phát triển kinh tế với tốc độ cao hơn năm 1999; phấn đấu thực hiện cho được các chỉ tiêu đã đề ra trong chiến lược 10 năm (1991 - 2000) và kế hoạch 5 năm (1996 - 2000). Tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế, về phát triển khoa học - công nghệ. Bồi dưỡng nguồn nhân lực và giải quyết những vấn đề xã hội bức xúc. Cải thiện đời sống vật chất và văn hoá của các tầng lớp dân cư. Bảo đảm ổn định xã hội. Mở rộng quan hệ đối ngoại, củng cố quốc phòng - an ninh.

2. Các mục tiêu chủ yếu:

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng từ 5,5% đến 6%;
- Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng từ 3,5% đến 4%;
- Sản lượng lương thực quy thóc đạt từ 33,5% triệu đến 34 triệu tấn;
- Giá trị sản xuất công nghiệp tăng từ 10,5% đến 11%;
- Giá trị các ngành dịch vụ tăng từ 5,0% đến 5,5%;
- Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng từ 11,0% đến 12%;
- Lạm phát khoảng 6%;
- Bội chi ngân sách không vượt quá 5% GDP;
- Tạo việc làm mới cho 1,2 đến 1,3 triệu lao động;
- Đào tạo nghề cho khoảng 780.000 người;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn khoảng 10%;
- Mức giảm tỉ lệ sinh 0,05%.

(Những chỉ tiêu cụ thể của các ngành, lĩnh vực được ghi trong bảng phụ lục kèm theo)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát huy mọi nguồn lực, tháo gỡ khó khăn vướng mắc để đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, chặn đà giảm sút tốc độ tăng trưởng, nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế.

1.1. Tiếp tục tăng đầu tư cho nông nghiệp và kinh tế nông thôn, ưu tiên cho thủy lợi, các loại giống cây trồng vật nuôi có năng suất cao; phát triển công nghiệp chế biến, dịch vụ. Khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại và các hình thức kinh tế hợp tác trong nông thôn. Ban hành cơ chế chính sách và tập trung chỉ đạo giải quyết có hiệu quả tốt việc tiêu thụ nông sản hàng hoá.

1.2. Sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp Nhà nước. Thực hiện kế hoạch cổ phần hoá, bán khoán, cho thuê và chuyển giao một bộ phận doanh nghiệp Nhà nước gắn với việc tiếp tục mở rộng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Có chính sách hỗ trợ các ngành sản xuất sản phẩm có khả năng cạnh tranh, nhất là sản phẩm xuất khẩu có quy mô lớn, như khai thác dầu thô, dệt may, da giày, thủy sản... Phát triển mạnh doanh nghiệp vừa và nhỏ, thu hút nhiều lao động.

1.3. Điều chỉnh cơ cấu đầu tư, cơ cấu kinh tế để nâng cao chất lượng, và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đình chỉ các dự án đầu tư không có hiệu quả, không có khả năng thu hồi vốn. Tập trung vốn cho các dự án khả thi. Sửa đổi ngay những bất hợp lý về cơ chế đấu thầu. Giao cho địa phương trực tiếp quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các Bộ, ngành Trung ương có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra chặt chẽ. Khuyến khích các thành phần kinh tế và nhân dân đưa vốn nhàn rỗi vào đầu tư phát triển sản xuất. Khẩn trương giải quyết các khó khăn, vướng mắc để thu hút đầu tư nước ngoài. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân và quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn vốn hỗ trợ đầu tư phát triển chính thức (ODA).

1.4. Tiếp tục khai thác và mở rộng thị trường, coi trọng lưu thông hàng hoá nội địa, nhất là nông thôn. Đẩy mạnh xuất khẩu. Khuyến khích và tạo điều kiện để các doanh nghiệp tìm kiếm thị trường và được quyền trực tiếp xuất khẩu. Kiên quyết đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại.